

Số: /KH-UBND

Kiên Giang, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) trong tình hình mới; Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị 31 và Kế hoạch 224).

UBND tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nội dung Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

b) Phát huy vai trò các cấp, các ngành, các địa phương, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh trong việc lãnh đạo, chỉ đạo về công tác ATVSLĐ trong tình hình mới; nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động (NSDLĐ), người lao động (NLĐ) và người dân trên địa bàn tỉnh về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của việc chấp hành các quy định pháp luật về ATVSLĐ.

c) Cải thiện điều kiện làm việc, giảm ô nhiễm môi trường lao động; phòng ngừa tai nạn lao động (TNLĐ), bệnh nghề nghiệp (BNN); chăm sóc sức khỏe NLĐ; bảo đảm quyền của NLĐ được làm việc trong điều kiện an toàn và bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư phải được các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; lồng ghép nội dung ATVSLĐ trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị từ đó cụ thể hóa thành kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Phấn đấu giảm TNLĐ, nhất là TNLĐ nghiêm trọng, tỉ lệ TNLĐ chết người giảm ít nhất 4%/ năm (TNLĐ chết người).

2. Số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện BNN tăng ít nhất 5%/ năm (số NLĐ được khám BNN).

3. Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5% /năm (số cơ sở được quan trắc môi trường lao động).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về công tác ATVSLĐ

a) Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ, pháp luật có liên quan cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, NSDLĐ và NLĐ; đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền, đẩy mạnh tuyên truyền dựa trên nền tảng số, hệ thống thông tin cơ sở và các phương tiện truyền thông mới.

b) Chú trọng tuyên truyền, phổ biến thông tin, kiến thức, kinh nghiệm, phương pháp và kỹ năng phòng ngừa TNLĐ, BNN đến đối tượng người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động; NLĐ làm việc trong các ngành nghề, lĩnh vực có nguy cơ cao xảy ra TNLĐ, sự cố nghiêm trọng.

c) Tiếp tục, triển khai thực hiện tốt Tháng hành động về ATVSLĐ, Tháng Công nhân hàng năm; nâng cao chất lượng phong trào thi đua về ATVSLĐ; hình thành văn hóa an toàn lao động.

d) Rà soát, bổ sung nội dung, chương trình đào tạo về ATVSLĐ đối với sinh viên các trường đại học, cao đẳng khối kỹ thuật; lồng ghép các nội dung tuyên truyền về công tác ATVSLĐ cho trẻ em, học sinh các cấp và giáo dục thường xuyên, như: vai trò của ATVSLĐ trong cuộc sống, nhận diện các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại trường học, gia đình, xã hội, các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động.

đ) Phối hợp tốt để phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo, đài trong việc vận động, tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong việc xây dựng văn hóa an toàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác đối thoại, thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động để bảo đảm ATVSLĐ, điều kiện làm việc với những điều khoản có lợi hơn cho NLĐ, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

2. Triển khai thực hiện tốt chính sách, pháp luật về ATVSLĐ; củng cố, kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

a) Tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa chính sách pháp luật về ATVSLĐ; đồng thời khắc phục kịp thời những hạn chế, thiết soát, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về TNLĐ, BNN; quyền và nghĩa vụ của NLĐ, NSDLĐ, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khoẻ NLĐ; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố nguy hiểm có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ATVSLĐ... bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi phù hợp với từng vùng, miền và các điều ước Quốc tế mà Việt nam tham gia.

b) Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác ATVSLĐ, đội ngũ thanh tra lao động; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ; tiếp thu các ý kiến đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, NSDLĐ và NLĐ để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, kịp thời khắc phục các hạn chế bất cập trong thực tiễn khi thực hiện các quy định về ATVSLĐ, đảm bảo phù hợp với kinh tế xã hội trong tình hình mới, là động lực để phát triển kinh tế xã hội.

d) Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp trong việc phân cấp, phân quyền; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, nhất là người đứng đầu trong việc

quản lý công tác ATVSLĐ tại địa phương, doanh nghiệp bảo đảm thực hiện đúng các quy định pháp luật về ATVSLĐ.

đ) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, NLĐ; xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe NLĐ, bảo đảm ATVSLĐ, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo TNLĐ, BNN.

e) Chú trọng công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, nơi làm việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; thường xuyên kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; rà soát, bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất ATVSLĐ, TNLĐ, BNN; kiên quyết, xử lý nghiêm các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm pháp luật lao động và kịp thời khởi tố các vụ TNLĐ nghiêm trọng, làm chết nhiều người.

g) Quan tâm ATVSLĐ đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị TNLĐ, BNN.

h) Tăng cường quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện ATVSLĐ; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp, cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động; bộ phận ATVSLĐ, bộ phận y tế, an toàn, vệ sinh viên tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu thực tế.

3. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành; công tác thanh tra, kiểm tra và điều tra tai nạn lao động

a) Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong công tác thanh tra, kiểm tra; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện công tác ATVSLĐ.

b) Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, nhất là các ngành lao động, y tế, môi trường, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh theo chức

năng nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung khu vực không có quan hệ lao động; kịp thời phát hiện nhân rộng, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình hay, cách làm hiệu quả, đồng thời xử lý nghiêm vi phạm các tổ chức, cá nhân để xảy ra sự cố nghiêm trọng về ATVSLĐ.

c) Tổ chức, đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Qua đó, tham mưu các cấp, chính quyền, kịp thời có chủ trương chính sách, giải quyết kịp thời, hiệu quả trong công tác quản lý ATVSLĐ của tỉnh.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và đột xuất việc chấp hành các quy định về ATVSLĐ của các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, đặc biệt các lĩnh vực, ngành nghề có nhiều nguy cơ xảy ra TNLĐ, sự cố nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người dân và doanh nghiệp.

đ) Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện tốt công tác điều tra TNLĐ trên địa bàn, xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc điều tra TNLĐ, để kịp thời xác định nguyên nhân, trách nhiệm của những người có liên quan và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa.

4. Bố trí nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác ATVSLĐ

a) Bố trí kinh phí ngân sách Nhà nước cho công tác ATVSLĐ gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa TNLĐ, BNN đối với cả khu vực không có quan hệ lao động; lồng ghép nội dung ATVSLĐ trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế, môi trường.

b) Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước cho công tác ATVSLĐ; khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư nguồn lực, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu TNLĐ, BNN.

c) Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm TNLĐ, BNN; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm TNLĐ, BNN tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và phân cấp ngân sách Nhà nước; kinh phí lồng ghép trong các Chương trình về ATVSLĐ và các chương trình, dự án, đề án liên quan khác.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

3. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động bố trí kinh phí cho công tác ATVSLĐ trong tình hình mới.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho cấp ủy, đảng cùng cấp để trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu đã nêu tại Kế hoạch này, trong đó tập trung một số nội dung sau:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức các hoạt động đối thoại, thông tin, tuyên truyền, phổ biến, tư vấn, tập huấn, huấn luyện pháp luật về ATVSLĐ; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đối với công tác ATVSLĐ tại đơn vị, địa phương.

b) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về ATVSLĐ cho đội ngũ cán bộ quản lý tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; nâng cao nhận thức của lãnh đạo doanh nghiệp, năng lực, trình độ chuyên môn của công chức làm công tác ATVSLĐ; giúp các doanh nghiệp nắm được đầy đủ chính sách, thủ tục, hồ sơ có liên quan, giải đáp, tháo gỡ vướng mắc tại các doanh nghiệp, cơ sở.

c) Tăng cường hoạt động hỗ trợ huấn luyện ATVSLĐ đối với NLĐ làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm tại các khu vực, nơi làm việc tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro về an toàn lao động.

d) Tăng cường phối hợp triển khai công tác ATVSLĐ giữa các sở, ban, ngành; phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATVSLĐ; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân cố tình vi phạm về ATVSLĐ và đồng thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác ATVSLĐ.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác điều tra TNLĐ nghiêm trọng, TNLĐ chết người, kịp thời điều tra, xác định rõ

nguyên nhân, trách nhiệm của các bên có liên quan, đồng thời kiến nghị các biện pháp phòng ngừa TNLD tái diễn.

e) Phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ và Tháng Công nhân hàng năm; các hoạt động triển khai Chương trình ATVSLĐ giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; các hoạt động chi phí quản lý bảo hiểm TNLD-BNN.

g) Tiếp tục hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các địa phương trong việc điều tra TNLD, thống kê, báo cáo về tình hình TNLD-BNN, báo cáo công tác ATVSLĐ đầy đủ, kịp thời theo quy định.

h) Thực hiện giám sát các hoạt động dịch vụ huấn luyện ATVSLĐ, kiểm định kỹ thuật về an toàn lao động, quan trắc môi trường lao động; đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt công tác huấn luyện ATVSLĐ.

i) Tích cực tham gia các hội nghị, tập huấn của cơ quan cấp trên, tham gia học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm quản lý của các tỉnh bạn; chủ trì tổng hợp các ý kiến, tham gia góp ý với cơ quan trung ương để hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật về ATVSLĐ, các hệ thống phần mềm quản lý.

2. Sở Y tế

a) Chủ trì triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn về công tác vệ sinh lao động, y tế lao động, sơ cấp cứu TNLD, phòng chống BNN, chăm sóc sức khỏe người lao động; lồng ghép việc chăm sóc sức khỏe NLĐ khu vực không có quan hệ lao động trong hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại tuyến y tế cơ sở.

b) Tăng cường quản lý, kiểm tra chặt chẽ các hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường lao động; đào tạo cấp chứng chỉ, chứng nhận chuyên môn về y tế lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện BNN; điều trị, phục hồi chức năng cho NLĐ bị TNLD, BNN; quản lý chặt chẽ các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động tại các cơ sở y tế; tăng cường quản lý và nâng cao năng lực cho người làm công tác y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan có liên quan tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ và Tháng Công nhân hàng năm; thanh tra, kiểm tra về công tác ATVSLĐ tại một số doanh nghiệp có nguy cơ cao về mất ATVSLĐ; thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan liên quan và các địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí, phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thu hút các tổ chức, cá nhân nước ngoài đầu tư về ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Công Thương

a) Tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật ATVSLĐ, tiêu chuẩn, quy chuẩn ATVSLĐ, các văn bản có liên quan đến ngành công thương; theo dõi quản lý các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan có liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra việc bảo đảm ATVSLĐ đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định; thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Xây dựng; quản lý, chặt chẽ các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động tại công trình xây dựng theo thẩm quyền và thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp đảm bảo ATVSLĐ trong thi công xây dựng đối với các công trình xây dựng, đặc biệt là các công trình xây dựng có tầng hầm, công trình xây dựng cao tầng có lắp đặt, sử dụng thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đình chỉ thi công đối với các nhà thầu không tuân thủ đúng quy định về ATLĐ tại các công trình xây dựng theo quy định pháp luật.

7. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương chỉ đạo, thông tin, tuyên truyền về công tác ATVSLĐ trong thi công các công trình giao thông; quản lý chặt chẽ máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động lắp đặt, sử dụng trên phương tiện giao thông vận tải và các thiết bị thuộc thẩm quyền quản lý; thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các tổ chức, đơn vị có liên quan tăng cường nguồn lực đầu tư, nghiên cứu, đề xuất giải pháp, sáng kiến, ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến đối với trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm ATVSLĐ trong tình hình mới; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; phối hợp tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn khi nhập khẩu; thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan thông tin, tuyên truyền về ATVSLĐ trong sản xuất nông nghiệp; hướng dẫn nông dân và thành viên hợp tác xã nông nghiệp nắm rõ quy trình, nguyên tắc vận hành an toàn đối với máy móc, thiết bị, vật tư, chất trong sản xuất nông nghiệp và thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động, biện pháp ATVSLĐ trong sản xuất, buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc thú y, thức ăn, chế phẩm sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp; triển khai các mô hình cải thiện điều kiện làm việc trong khu vực nông nghiệp, nông thôn; thường xuyên bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng các máy, thiết bị, hóa chất trong sản xuất nông nghiệp đảm bảo ATVSLĐ cho cán bộ các cấp và người nông dân trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình mới hiện nay.

10. Sở Thông tin và Truyền Thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh và hệ thống thông tin các cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về ATVSLĐ, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, NLD hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ và Tháng Công nhân hàng năm và các nội dung đã nêu tại Kế hoạch này; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề và tăng cường tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các tập thể, cá nhân làm tốt công tác ATVSLĐ cho phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

b) Tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật ATVSLĐ, tiêu chuẩn, quy chuẩn và các văn bản có liên quan đối với các tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh sử dụng các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn thuộc phạm vi quản lý và thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện tốt công tác tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; phối hợp tuyên truyền về ATVSLĐ trong hoạt động khai thác khoáng sản, phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng nội dung, lồng ghép kiến thức, kỹ năng về ATVSLĐ vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa phù hợp với từng cấp học, bậc học và trình độ đào tạo.

13. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành và tổ chức có liên quan rà soát, kịp thời đề xuất các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, những chính sách về ATVSLĐ phù hợp với kinh tế xã hội trong tình hình mới.

14. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về ATVSLĐ; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo chuyên gia với các nước; trao đổi, tiếp nhận các nguồn vốn đầu tư của các tổ chức, cá nhân về ATVSLĐ.

15. Sở Nội vụ

Phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, khen thưởng các tập thể có thành tích trong công tác ATVSLĐ khi đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo pháp luật về thi đua khen thưởng.

16. Sở Văn hóa và Thể thao và Sở Du lịch

Chủ động phối hợp các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, thông tin, tuyên truyền về công tác ATVSLĐ, đảm bảo ATVSLĐ trong hoạt

động văn hóa, thể thao và du lịch; thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

17. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến, chỉ đạo, hướng dẫn đảm bảo ATVSLĐ liên quan đến cháy, nổ; phối hợp thực hiện điều tra TNLĐ, xử lý vi phạm về ATVSLĐ theo quy định; đồng thời chỉ đạo Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) phối hợp các sở, ban, ngành tăng cường công tác kiểm tra công tác PCCC và CNCH, đảm bảo ATVSLĐ trong hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

18. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến, chỉ đạo, hướng dẫn đảm bảo ATVSLĐ, các hoạt động cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu TNLĐ, BNN; quản lý chặt chẽ, thường xuyên kiểm tra đối với các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phục vụ cho quốc phòng, an ninh.

19. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền về chính sách bảo hiểm xã hội; quyền lợi của NLĐ tham gia bảo hiểm TNLĐ tự nguyện; vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp vào Quỹ bảo hiểm TNLĐ, BNN; cải cách thủ tục hành chính, hướng dẫn các đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn bắt buộc và tự nguyện; hướng dẫn, thực hiện về đóng, nộp và giải quyết đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời các chế độ, chính sách về bảo hiểm TNLĐ, BNN theo quy định; phối hợp quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm TNLĐ, BNN theo quy định.

20. Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang

Phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, kịp thời Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư; nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề và tăng cường tuyên truyền tin, bài, phóng sự, lan tỏa thông tin phản ánh về công tác ATVSLĐ ở các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp góp phần thực hiện có hiệu quả về công tác ATVSLĐ.

21. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc

a) Chủ động, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động, ATVSLĐ cho NSDLĐ, NLĐ tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong khu công nghiệp về việc chấp hành quy định của pháp luật về lao động, trong đó tập trung về thực hiện công tác ATVSLĐ.

22. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

a) Tham gia và phối hợp với các sở, ngành có liên quan, NSDLĐ tổ chức tuyên truyền, các hoạt động nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác bảo hộ lao động; khuyến khích các tổ chức, cá nhân ứng dụng khoa học, công nghệ, các sáng kiến, sáng chế hiệu quả trong công tác ATVSLĐ, cải thiện môi trường lao động, nhất là các ngành, nghề có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN.

b) Nâng cao vai trò, năng lực của công đoàn cơ sở; nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên; đẩy mạnh các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động để bảo đảm ATVSLĐ, điều kiện làm việc với những điều khoản có lợi hơn cho NLĐ; đẩy mạnh các phong trào “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, đảm bảo ATVSLĐ”, xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

c) Tiếp tục phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ và Tháng công nhân hàng năm; các cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tích cực tham gia, góp ý xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về ATVSLĐ và thực hiện tốt các hoạt động về công tác ATVSLĐ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

23. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh

Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức thông tin, tuyên truyền, tập huấn ATVSLĐ cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; các hoạt động nâng cao hiệu quả phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh, bảo đảm ATVSLĐ; nâng cao kiến thức ATVSLĐ cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp.

24. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Tham gia và phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện hoạt động tuyên truyền, tập huấn, tư vấn nâng cao nhận thức cho các hợp tác xã và các đơn vị thành viên khác.

25. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

a) Tăng cường vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác ATVSLĐ; lồng ghép nội dung ATVSLĐ trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế, môi trường.

b) Phối hợp vận động nguồn lực, khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư cho công tác ATVSLĐ, xây dựng văn hoá an toàn lao động trong toàn xã hội, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

26. Các cơ quan, ban, ngành, hội, đoàn thể khác

Chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các nội dung về ATVSLĐ và các nội dung khác đã nêu tại Kế hoạch này đến các đơn vị trực thuộc và đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý; phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai, thực hiện các nội dung của kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thuộc lĩnh vực quản lý.

27. UBND các huyện, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả, quán triệt Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 26/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư và Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ trên địa bàn; hằng năm, bố trí nguồn lực đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của NSDLĐ, NLD về ATVSLĐ; tập trung đối tượng NLD làm việc trong các làng nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh hộ gia đình, người tham gia xây dựng các công trình xây dựng dân dụng, nông dân,...

c) Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, định kỳ xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác ATVSLĐ; chỉ đạo, đôn đốc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các xã, phường, thị trấn trong việc thống kê, báo cáo TNLD đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động; lập biên bản ghi nhận TNLD đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động; tăng cường triển khai công tác hỗ trợ huấn luyện ATVSLĐ, phòng ngừa TNLD, BNN từ quỹ bảo hiểm xã hội về TNLD, BNN.

d) Triển khai Kế hoạch này đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn quản lý.

28. Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

a) Thực hiện tuyên truyền kế hoạch này đến NLĐ nhằm tạo niềm tin, động lực cho NLĐ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện và chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong việc đảm bảo ATVSLĐ tại nơi làm việc thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

c) Kiện toàn, bố trí đầy đủ nhân sự có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác ATVSLĐ; thành lập/kiện toàn bộ phận ATVSLĐ, bộ phận y tế, an toàn, vệ sinh viên theo quy định của pháp luật; thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng ATVSLĐ, phòng, chống TNLĐ, BNN, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tại đơn vị.

d) Triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, thường xuyên giám sát công tác ATVSLĐ; tăng cường đánh giá, quản lý các nguy cơ rủi ro về ATVSLĐ tại nơi làm việc chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và hạn chế TNLĐ, BNN; ứng dụng khoa học - công nghệ trong việc kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại phòng chống TNLĐ, BNN, đảm bảo NLĐ được làm việc trong điều kiện ATVSLĐ.

đ) Tuân thủ đầy đủ các biện pháp làm việc an toàn, nhất là các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; thường xuyên rà soát, bổ sung, hướng dẫn các nội quy, quy trình, biện pháp kỹ thuật ATVSLĐ tại các bộ phận, phân xưởng của doanh nghiệp; tổ chức huấn luyện ATVSLĐ, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, công cụ lao động đảm bảo an toàn, thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện BNN cho NLĐ theo quy định của pháp luật ATVSLĐ; thực hiện khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo đầy đủ các vụ TNLĐ theo quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với NLĐ bị TNLĐ, BNN; ưu tiên nguồn lực đầu tư cho công tác ATVSLĐ tại cơ sở, tham gia đóng góp Quỹ bảo hiểm TNLĐ, BNN theo quy định.

29. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương chủ động tổ chức triển khai, xây dựng kế hoạch thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị; định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao

động - Thương binh và Xã hội) về kết quả triển khai thực hiện (chậm nhất ngày 15/12 hàng năm).

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh cùng với báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác ATVSLĐ hàng năm (chậm nhất ngày 30/12 hàng năm); tổng hợp, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh Kiên Giang (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, CQ, Đoàn thể, DNNN);
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo KG, Đài PTTH KG;
- LĐVP;
- P. KGVX;
- Lưu: VT, vttkieu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Lưu Trung